ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 555 /KH-UBND	*Đắk Nông, ngày 01 tháng 12 năm 2016*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Bản Cam kết về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp năm 2017

Triển khai thực hiện Bản Cam kết giữa tỉnh Đắk Nông với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch với những nội dung sau:

I. Căn cứ xây dựng Kế hoạch

Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020;

Kế hoạch số 217a/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh về việc Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020;

Chương trình hành động số 3148/CTr-UBND ngày 29/06/2016 của UBND tỉnh, thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

II. Mục tiêu

Đảm bảo các nội dung của bản cam kết được triển khai đầy đủ, có hiệu quả, bên cạnh thực hiện các kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh có liên quan nhằm từng bước tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh dựa trên các yếu tố đúng pháp luật, cung cấp thông tin đầy đủ, thủ tục hành chính nhanh chóng và hỗ trợ kịp thời. UBND tỉnh yêu cầu tất cả các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện và thị xã cùng nhau phối hợp thực hiện Kế hoạch để đạt được mục tiêu đề ra, dưới sự giám sát, hỗ trợ của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, góp phần nâng cao thứ hạng của tỉnh Đắk Nông trong bảng xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2017 (công bố trong năm 2018).

III. Nội dung nhiệm vụ triển khai

(*Đính kèm Kế hoạch này).*

IV. Kinh phí thực hiện:

Các Sở, Ban, ngành và các cơ quan đơn vị sử dụng dự toán kinh phí được giao năm 2017;

UBND các huyện, thị xã cân đối trong ngân sách của địa phương để bố trí đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch đề ra. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị được huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai nhiệm vụ được giao trong kế hoạch.

V. Tổ chức thực hiện

1. Giao Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này và các nội dung có liên quan khác cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, lập dự toán kinh phí cho việc triển khai các nhiệm vụ theo quy định gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND xem xét, quyết định.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai Bản Cam kết về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp. Xử lý nghiêm cán bộ, công chức và người đứng đầu thuộc đơn vị mình thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Định kỳ hàng quý, năm lồng ghép việc tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của ngành mình, cấp mình vào trong báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình liên quan, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Giao Sở Nội vụ căn cứ kết quả triển khai thực Kế hoạch này của các ngành, các cấp, các đơn vị làm tiêu chí đánh giá thi đua trong năm 2017.

4. Giao Sở Tài chính căn cứ Kế hoạch này và kế hoạch cụ thể của từng Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan cấp tỉnh tổng hợp kinh phí và tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện trong năm 2017.

5. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này; phối hợp với phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam (Chi nhánh Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam tại Đà Nẵng) trực tiếp hỗ trợ và giám sát thực hiện kế hoạch; định kỳ quý, năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

6. Thời gian thực hiện: Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai đến các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung cụ thể, bảo đảm chất lượng thời gian đã ký kết với phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam.

7. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Bản Cam kết giữa tỉnh Đắk Nông với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp; yêu cầu các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo PCI;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chi nhánh Đà Nẵng;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức chính trị xã hội thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thị xã;
- Hiệp hội DN tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Công ty Điện lực Đắk Nông;
- Công ty CP cấp nước và PTĐT Đắk Nông;
- Cổng TTĐT tỉnh; Các cơ quan thông tấn, báo chí đóng chân trên địa bàn;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TH, KTKH-VB.35

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Nguyễn Bốn

NỘI DUNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI BẢN CAM KẾT NĂM 2017

(Ban hành theo Kế hoạch số: 555 /KH-UBND ngày 01 / 12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm đầu ra
01	Tham mưu, phối hợp với các đơn vị tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ theo quý, theo chuyên đề với các doanh nghiệp và nhà đầu tư một cách thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm Xúc tiến đầu tư) đối với cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã thực hiện ở cấp mình quản lý	Chương trình
02	Thiết lập và công khai đường dây nóng, thư mục hỏi đáp trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp .	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Thông báo số đường dây nóng, thư mục "Hỏi đáp cho doanh nghiệp" trên Cổng và trang thông tư điện tử, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện
03	Thực hiện quy chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch ban hành tại Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh, trong đó thực hiện:		
3.1	Xây dựng thống nhất quy trình thực hiện cơ chế một của liên thông kết hợp đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với lĩnh vực Đầu tư (trong đó giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh (gồm thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư) và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư);	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quy trình

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm đầu ra
3.2	Xây dựng thống nhất quy trình thực hiện cơ chế một của liên thông kết hợp đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với lĩnh vực Đăng ký kinh doanh (trong đó rút ngắn thời gian đăng ký thành lập mới doanh nghiệp xuống tối đa 02 ngày làm việc; rút ngắn thời gian cấp mã số doanh nghiệp còn không quá 8 giờ).	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quy trình
3.3	Xây dựng thống nhất quy trình thực hiện cơ chế một của liên thông kết hợp đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với lĩnh vực Xây dựng: rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan tối đa không quá 77 ngày làm việc, môi trường và các lĩnh vực liên quan, bao gồm cả thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng công trình, kết nối cấp thoát nước, nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng.	Sở Xây dựng	Quy trình
3.4	Xây dựng thống nhất quy trình thực hiện cơ chế một của liên thông kết hợp đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với lĩnh vực Đất đai: thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền đất và thuế (đảm bảo việc đăng ký quyền sở hữu gắn liền với đất xuống không quá 14 ngày làm việc).	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quy trình
3.5	Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được chuẩn hóa, công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cổng thông tin điện tử; trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị.	Sở Tư pháp	Báo cáo kết quả thực hiện
3.6	Khuyến khích và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính liên quan qua mạng điện tử (đối với các thủ tục hành chính thực hiện qua mạng điện tử)	Các Sở, Ban, ngành	Báo cáo kết quả thực hiện
4	Thực hiện đúng các quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan để đảm bảo doanh nghiệp thực hiện đúng theo quy định của pháp luật	Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng	Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm đầu ra
04	Quán triệt cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Báo cáo kết quả thực hiện
06	Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.	Sở Nội vụ	Báo cáo kết quả thực hiện
06	Tổ chức rà soát để điều chỉnh, bổ sung, loại bỏ và công khai kịp thời các quy hoạch của tỉnh, địa phương và của ngành (quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành, lĩnh vực…) tránh chồng chéo, đảm bảo cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin quy hoạch.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo kết quả thực hiện
07	Thực hiện việc sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo hướng tập trung vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính gắn kết giữa phát triển vùng nguyên liệu với sản xuất, chế biến và thị trường tiêu thụ	Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện
08	Thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước theo đúng Kế hoạch đề ra, bán hết cổ phần Nhà nước tại các doanh nghiệp Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần chi phối.	Ban Chỉ đạo cổ phần hóa	Báo cáo kết quả thực hiện
09	Tổ chức hội thảo giới thiệu về doanh nghiệp xã hội, những chính sách mà doanh nghiệp xã hội được hưởng, hướng tới thành lập doanh nghiệp xã hội trên địa bàn tỉnh .	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chương trình Hội thảo
10	Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua cung cấp các dịch vụ hỗ trợ sau:		

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm đầu ra
10.1	Hỗ trợ đào tạo một số nghiệp vụ về quản trị doanh nghiệp, kế toán doanh nghiệp…	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm xúc tiến đầu tư)	Chương trình/lớp tập huấn
10.2	Hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn: Xây dựng và thực hiện các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp với các tổ chức tín dụng hoặc với nhà đầu tư trong và ngoài nước để thu hút hút thêm nguồn vốn đầu tư cho doanh nghiệp; thực hiện hỗ trợ triển khai thực hiện dự án sau khi được cấp chủ trương đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm xúc tiến đầu tư)	Chương trình kết nối và Báo cáo kết quả thực hiện
10.3	Hỗ trợ đào tạo lao động: + Khảo sát, đánh giá nhu cầu đào tạo của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các trường đào tạo, dạy nghề để đào tạo nghề cho các doanh nghiệp hoặc theo đơn đặt hàng của các doanh nghiệp. + Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm, chỉ đạo Trường trung cấp nghề, các cơ sở dạy nghề của tỉnh liên kết với các Trường nghề tỉnh, thành phố trong cả nước, các doanh nghiệp có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh tuyển sinh đào tạo nghề phục vụ cho nhu cầu sử dụng lao động của các nhà đầu tư đảm bảo về số lượng, chất lượng và việc làm sau khi học của người lao động.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Báo cáo kết quả thực hiện
10.4	Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bằng việc tổ chức bồi các lớp dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; tiếp nhận kiến nghị và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp (thường xuyên).	Sở Tư pháp	Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm đầu ra
10.5	Cung cấp thông tin và gia nhập thị trường: Tăng cường hơn nữa công tác xúc tiến thương mại để sản phẩm của các doanh nghiệp tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế; tổ chức các Hội chợ nhằm quảng bá và hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm.	Sở Công thương	Kế hoạch 2017 và Báo cáo kết quả thực hiện
11	Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp (không quá một lần/năm thanh tra hoặc kiểm tra theo lĩnh vực quản lý, trừ những trường hợp phải thanh tra đột xuất.); gửi Kế hoạch kiểm tra, thanh tra cho Thanh tra tỉnh tổng hợp, theo dõi.	Các Sở, ban, ngành	Kế hoạch
12	- Thiện việc rà soát, xử lý chồng chéo kế hoạch thanh tra của các cơ quan chuyên ngành đối với các doanh nghiệp; đảm bảo tuân thủ đúng thời gian, nội dung, đối tượng thanh tra, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. - Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thanh tra liên ngành nhiều nội dung đối với doanh nghiệp và đảm bảo mỗi doanh nghiệp chỉ kiểm tra hoặc thanh tra đối đa 1lần/1năm. - Tổng hợp, công bố công khai kế hoạch thanh tra các doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng.	Thanh tra tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện.
13	Tổng hợp, theo dõi và hướng dẫn các Sở, Ban, ngành UBND các huyện, thị xã không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự	Tòa án nhân dân tỉnh	Văn bản hướng dẫn
14	Rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng từ 400 ngày xuống còn tối đa 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp từ 5 năm xuống còn 24 tháng.	Tòa án nhân dân tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm đầu ra
15	- Phấn đấu 100% doanh nghiệp kê khai thuế điện tử và tỉ lệ nộp thuế điện tử đạt trên 95% ; - Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật, đạt mức trung bình của nhóm nước ASEAN 4.	Cục thuế	Báo cáo kết quả thực hiện
16	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2017 và 5 năm giai đoạn 2016- 2020 trên cơ sở Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 (tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/05/2016 của Thủ tướng Chính phủ).	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch
17	Xây dựng và công khai quy trình thống nhất về đấu nối nguồn cấp nước đối với cá nhân và tổ chức (đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian); Công bố bản đồ hiện trạng đường ống phân phối nước;	Công ty Cổ phần cấpnước và Phát triển đô thị	Quy trình và báo cáo kết quả thực hiện
18	Xây dựng và công khai quy trình cấp điện, trong đó thực hiện rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn tối đa là 08 ngày làm việc.	Công ty Điện lực Đắk Nông	Quy trình và báo cáo kết quả thực hiện

Tổng cộng: 18 nhiệm vụ./.